TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 21 - 02 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bích Hằng.

2. Bà Trần Thị Sáu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lương Chung Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Duy Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 05/01/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 08/02/2022 đối với bị cáo:

Nông Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 04 tháng 8 năm 1994 tại huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ĐKHKTT, chỗ ở hiện nay: Thôn Ph, xã P, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; đảng, đoàn thể: Không; con ông Nông Văn T1, sinh năm 1973 và bà Quan Thị Đ, sinh năm 1973; anh, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất; vợ La Thị X (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2017.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35/QĐ-XPHC ngày 24/8/2020 của Công an huyện Chiêm Hóa, xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (chưa nộp phạt).

Nhân thân: Bản án số 40/2014/HSST ngày 25/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, xử phạt 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, (*Có mặt*).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thị N, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn B, xã Ng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 28/9/2021, Nông Văn T, sinh năm 1994, trú tại Thôn Ph, xã P, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, biển số đăng ký 28N1 - 383.08 (xe của chị Bùi Thị N, sinh năm 1994, trú tại Thôn B, xã Ng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình là bạn của T) đi đến xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa để tìm ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực thủy điện Chiêm Hóa, thuộc thôn Đầm Hồng 3, xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa, T nhìn thấy một người đàn ông không quen biết, nhìn giống người nghiện ma túy nên đã đến gần và hỏi mua được 01 gói nhỏ bên ngoài là lớp nilong màu trắng, tiếp theo là hai lớp giấy bạc màu vàng, trong cùng chứa chất bột màu trắng (Heroine), với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được Heroine, T đi đến bãi đá khu vực thủy điện Chiêm Hóa san gạt ra một ít để sử dụng bằng hình thức đốt, hít vào cơ thể, số còn lại T gói lại như cũ để trong khoang miệng của T nhằm tránh cơ quan chức năng phát hiện rồi đi về nhà. Khi đi đến khu vực thôn Hùng Dũng, xã Hùng Mỹ, huyện Chiêm Hóa, T bị tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa phát hiện do nghi ngờ T tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu T dừng lại để làm việc. Quá trình làm việc T khai nhận do lo sợ bị phát hiện nên đã nuốt gói ma túy mà T ngậm trước đó xuống bụng và đề nghị tổ công tác đưa T đến phòng khám hữu nghị 108 thuộc tổ Vĩnh Lim, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa để lấy gói ma túy ra. Quá trình nội soi lấy được 01 gói ma túy có đặc điểm nêu trên tổ công tác tiến hành mời người chứng kiến toàn bộ sự việc, đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ cùng toàn bộ vật chứng vụ án (Lúc này khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày).

Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 14 giờ 20 phút ngày 28/9/2021, tại Công an huyện Chiêm Hóa đối với Nông Văn T, kết quả: (+) dương tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 855/GĐKTHS ngày 01/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định thu giữ của Nông Văn T là chất ma túy (loại Heroine), khối lượng 0,138g *(Không phẩy một ba tám gam).*

Cáo trạng số: 05/CT-VKSCH ngày 05/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Nông Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/09/2021.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, tàng trữ ma túy mục đích sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy thu giữ của Nông Văn T, trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Nông Văn T và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Xe mô tô biển số 28N1 - 383.08 chị Bùi Thị N là chủ sở hữu, khi cho T mượn, chị không biết T sử dụng vào việc phạm tội, do vậy đề nghị trả lại cho Bùi Thị N.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nông Văn T, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Văn T, Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị N trình bày: Xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, biển số đăng ký 28N1 - 383.08 là của chị. Chị N không biết bị cáo sử dụng xe mô tô vào mục đích đi mua ma túy. Nay chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe môt tô cho chị và chị N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 13 giờ 15 phút, ngày 28/09/2021 tại tổ Vĩnh Lim, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Nông Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,138g *(không phẩy một ba tám gam),* mục đích sử dụng cho bản thân đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, bản thân nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, làm nghiêm trọng thêm tình trạng sử dụng các chất ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 25/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (đã chấp hành án xong) và bị cáo có tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản, đã bị Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính số 35/QĐ-XPHC ngày 24/8/2020 với mức 2.000.000 đồng (chưa nộp phạt), bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, không có ý thức tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục phạm tội, do vậy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng không vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Số ma túy thu giữ của bị cáo Nông Văn T xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại AIR BLADE biển số đăng ký 28N1 - 383.08 do chị Bùi Thị N là chủ sở hữu, xét thấy khi cho bị cáo Nông Văn T mượn, chị Năm không biết T sử dụng vào việc phạm tội, do vậy trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại AIR BLADE biển số đăng ký 28N1 - 383.08 cho chị Bùi Thị N quản lý, sử dụng.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Nông Văn T, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nông Văn T Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 47 của Bộ luật hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố Nông Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- *Về hình phạt*: Xử phạt Nông Văn T 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/9/2021.

- *Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Nông Văn T và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Trả lại cho chị Bùi Thị N chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại AIR BLADE biển số đăng ký 28N1 - 383.08, số khung 6311KZ056005, số máy JF63B2686626 (xe cũ đã qua sử dụng).

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa lập ngày 18/01/2022.

- *Về án phí*: Bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND tỉnh TQ;*
- *VKSND huyện CH;*
- *Sở Tư pháp;*
- *Cơ quan ĐT CA huyện CH;*
- *Cơ quan THAHS CA huyện CH;*
- *Chi cục THADS huyện CH;*
- *Bộ phận HSNV CA huyện CH;*
- *Các bị cáo; người tham gia tố tụng khác*
- *Lưu HS, VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lương Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Hằng **Trần Thị Sáu** **Lương Thị Huệ**